TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày: 25-9- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương.

*Thẩm phán:*Bà Lê Thị Hồng Phương

Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thúy Vân

Ông Vi Tuấn Dũng

Bà Phan Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:Bà Trần Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường nhà văn hóa tổ 20, phường CH , thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Giang Khánh T, sinh ngày 23/11/1959, tại tỉnh Thái Nguyên.

ĐKHKTT: Tổ 13, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giang Thành C, sinh năm 1928 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1940; gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Cao Thị Ch, sinh năm 1961 và có 02 con, lớn sinh năm 1988; con nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh ĐL xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án yêu cầu, đoàn luật sư chỉ định: Bà Hoàng Thị B luật sư văn phòng luật sư TN, đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên (có mặt)

* Người chứng kiến:

1. Ông Hà Việt D, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ 19, phường HVT , thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bà Cao Thị Chung, sinh năm 1961(có mặt)

Trú tại: Tổ 13, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Trú tại: Xóm A, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21^{h}30’ ngày 05/4/2018, tại đường BK thuộc tổ 13, phường phường HVT , thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện bắt quả tang Giang Khánh T, sinh năm 1959, trú tại tổ 13, phường HVT , thành phố TN, có hành vi cất giấu trong cạp quần đang mặc 01 bánh hình hộp chữ nhật có kích thước 15 x 10 x 25cm, bên ngoài bọc bằng nhiều lớp nilon, bên trong là chất bột màu trắng, khối lượng: 347,44gam, T khai là heroine, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số vật chứng nêu trên (niêm phong ký hiệu Q). Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng và 550.000đ.

Hồi 22^{h}30’ cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét nơi ở của Giang Khánh T tại tổ 13, phường HVT , thành phố TN. Kết quả phát hiện thu giữ trên giường ngủ của T 20 túi nilon màu trắng bên trong đều có chứa các cục tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, niêm phong ký hiệu K) có tổng khối lượng 5,67gam.

Tại bản kết luận giám định số 558/KL-PC54 ngày 11/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Giang Khánh T trong mẫu gửi giám định G là chất ma túy, loại heroine, khối lượng 347,44gam; Chất tinh thể màu trắng thu giữ của T trong mẫu gửi giám định G1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,67gam.

Quá trình điều tra Giang Khánh T khai: Khoảng 9 giờ ngày 05/4/2018, T đang ở nhà thì có chị Nguyễn Thị V nhà ở xóm A, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đến chơi và nói với T hôm nay có khách đến mua ma túy, do nhà V ở xa nên V hẹn khách và sẽ tiến hành giao dịch mua bán ma túy ở khu vực gần nhà của T. Khoảng 16 giờ cùng ngày V quay lại nhà T và thỏa thuận thuê T vận chuyển ma túy, V sẽ đưa ma túy cho T để T cầm ra giao cho khách, sau khi thực hiện xong V sẽ trả công cho T 5.000.000đ, được T đồng ý. Khoảng 20^{h}30’ cùng ngày, V đến nhà T đưa cho T 01 bánh Hêrôin, bảo T cầm ra đầu ngõ, chỗ giao với trục đường BK đưa cho một người đang chờ sẵn trên xe ô tô ở đó, sau khi giao ma túy cho T, V bỏ đi còn T giấu số ma túy vào trong cạp quần đang mặc đi bộ lên đầu ngõ để giao ma túy cho khách của V, nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số Methamphetamine thu giữ tại nhà ở của T: T khai khoảng 7^h30’ ngày 05/4/2018, T gặp một người tự giới thiệu tên G (không rõ họ và địa chỉ), tại khu vực cầu GB, phường ĐB, thành phố Thái Nguyên, G thuê T vận chuyển 20 gói ma túy lên bến xe tỉnh Bắc Kạn giao cho một người tên Quân, G sẽ trả công vận chuyển cho T là 3.000.000đ. T cầm 20 gói ma túy về nhà chưa kịp mang lên Bắc Kạn thì bị cơ quan điều tra thu giữ.

Hồi 01^h00’ ngày 06/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Vsinh năm 1966, trú tại xóm A, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, đã thu giữ 04 điện thoại di động đã qua sử dụng, 01 máy ghi âm điện tử. Kiểm tra điện thoại, máy ghi âm không có nội dùng gì liên quan đến việc mua bán, vận chuyển ma túy.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-P1 ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Giang Khánh T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Giang Khánh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử T bố: Bị cáo Giang Khánh T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” . Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Giang Khánh T tù chung thân ; áp dụng khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo Giang Khánh T từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ; Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm phong bì niêm phong ký hiệu L có 345,7 gam Hêrôin; ký hiệu L1 có 4,71 gam Methamphetamine; ký hiệu G có 1,685 gam mẫu hoàn sau giám định; ký hiệu G1 có 0,687 gam mẫu hoàn sau giám định.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của bị cáo: 01 chiếc ví giả da màu nâu và 550.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu đen, đã cũ, có số ID là: 579C-A1303B.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Không thắc mắc gì về tội danh, điểm, Điều khoản truy truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo do không có công ăn việc làm, bị cáo nhận ma túy về vận chuyển thuê, bị cáo có thời gian tham gia trong quân ngũ, bố bị cáo có công với Tổ quốc được nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật

hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Viện kiểm sát đối đáp: Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01 ngày 15/3/2001 của HĐTPTANDTC và quy định tại khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự thì khối lượng Hêrôin từ 100 gam trở lên mức hình phạt từ 20 năm, tù chung thân, tử hình. Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của luật sư. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Giang Khánh T thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là đúng không oan. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người liên quan tại cơ quan điều tra , vật chứng thu giữ, kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 21^h30’ ngày 05/4/2018, tại khu vực đường Bắc Kạn thuộc tổ 13, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Giang Khánh T có hành vi vận chuyển 01 bánh Heroine, khối lượng 347,44 gam. Khám xét nhà T, cơ quan điều tra còn thu giữ 20 gói Methamphetamine, khối lượng 5,67 gam, T cất giấu tại nhà, mục đích để vận chuyển lên tỉnh Bắc Kạn. Toàn bộ số ma túy trên T khai vận chuyển thuê cho các đối tượng khác mục đích để hưởng tiền công. Tuy nhiên bị cáo chưa được hưởng tiền công.

Với hành vi trên bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Giang Khánh T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 250 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2...3...4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a…h) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng... tương đương với khối lượng...chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

[3]Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý sử dụng chất ma tuý của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo phải xét xử nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4]Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về loại tội ma túy,đi cải tạo về không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ngày càng lao sâu vào con đường phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hơn, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian tham gia trong quân ngũ, bố bị cáo có công với Tổ quốc được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến, bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Khi lượng hình Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện tính khoan hồng trong pháp luật Nhà nước ta.

[5]Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 điều 250 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ nhà nước.

[6]Vật chứng vụ án: Số vật chứng thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu L; L1; G và G1 bên ngoài nghi số lượng ma túy; 01 chiếc ví giả da màu nâu.

Số tiền 550.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc vận chuyển ma túy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo:

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu đen, đã cũ, có số ID là: 579C-A1303B, bị cáo dùng để nghe điện thoại của các đối tượng thuê bị cáo vận chuyển ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Quá trình điều tra T khai vận chuyển ma túy thuê cho Nguyễn Thị Vân, nhưng Vân không thừa nhận, tài liệu điều tra chưa đủ cơ sở để kết luận. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Về nguồn gốc 20 gói nilon trong có chứa 5,67 gam Methamphetamine, T khai do một người tên Giang thuê T vận chuyển đến khu vực Bến xe tỉnh Bắc Kạn giao cho một người tên Q. Cơ quan điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của những người này, nên không có cơ sở làm rõ.

Như phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của luật sư.

Vì các lẽ trên Hội đồng xét xử sơ thẩm Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Giang Khánh T phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy"

1) Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Giang Khánh T 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2018.

2) Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung Giang Khánh T 7.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

3) Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Tịch thu tiêu hủy:

- 01niêm phong ký hiệu L trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Giang Khánh T, các thành phần tham gia niêm phong và 06 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên bên ngoài ghi có 345,7 gam heroine.

- 01 niêm phong ký hiệu L1 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Giang Khánh T, các thành phần tham gia niêm phong và 06 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 4,71gam Methamphetamine.

- 01 niêm phong ký hiệu G trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Anh T2, Trương Đăng T3, Nguyễn Mạnh T4 và 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 1,685gam mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 niêm phong ký hiệu G1 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Anh T2, Trương Đăng T3, Nguyễn Mạnh T4 và 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,687 gam mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 chiếc ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của bị cáo: Số tiền 550.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu đen, đã cũ, có số ID là: 579C-A1303B .

4) Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí.

Bị cáo Giang Khánh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Điều 26 Luật thi hành án Dân Sự quy định: "Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự.Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án, người vắng mặt kể từ ngày nhận dược bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TANDTC; TANDCC;SởTP;
- VKSNDCC; VKSND tỉnhTN;
- CA tỉnh TN; TrạiTG;
- Cục THADS tỉnhTN;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Phương